

Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Anh Đào*

*Học viên Cao học Trường ĐH Đồng Tháp

Received: 2/3/2022; Accepted: 10/3/2022; Published: 3/16/2022

Abstract: The article evaluates the current situation of managing math teaching activities in primary schools in Hoc Mon district, Ho Chi Minh City, from a survey of 80 administrative staff and teachers. The survey results are processed by us in percentages to analyze and evaluate the current situation. Research results show that there are many shortcomings in teaching mathematics in primary schools in Hoc Mon district, Ho Chi Minh City, this situation has a basis to propose appropriate management measures. in order to improve the quality and effectiveness of math teaching activities in these local primary schools.

Keywords: Activity, teaching, math, elementary, elementary school

1. Đặt vấn đề

Chi thị 40-CT/TW ngày 15/06/2004 của Ban Bí thư TƯ Đảng đã chỉ rõ: “Phát triển GD&ĐT là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, là điều kiện phát huy nguồn lực con người»[1]. Do đó đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT được hiểu là đổi mới những vấn đề cốt lõi nhất từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo để làm thay đổi, nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục. Nghị quyết số 29- NQ/TW và Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngành giáo dục đã đạt được những thành quả tích cực, tuy nhiên cũng tồn tại không ít hạn chế, bất cập như một số cán bộ quản lý và GV chưa nhận thức đúng đắn về quan điểm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 [2], [3].

Các thành tựu nghiên cứu giáo dục đã thừa nhận QLGD là một khâu then chốt đảm bảo sự thành công của phát triển giáo dục. Thực tế ở các trường Tiểu học, công tác quản lý và hoạt động quản lý của các nhà quản lý chỉ dựa theo kinh nghiệm, chưa tổ chức, quản lý có hệ thống và khoa học bởi đội ngũ này chưa được bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý để thực hiện tốt các chức năng quản lý, do đó chưa phát huy được vai trò của quản lý giảng dạy trong việc thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường; việc quản lý bồi dưỡng nguồn quản lý và thực hiện giảng dạy của hiệu trưởng còn nhiều hạn chế, bất cập.

Trường tiểu học huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh trong những năm qua đã chú trọng đến việc quản lý hoạt động giảng dạy của GV trong bộ môn toán. Hàng loạt các biện pháp quản lý đã đưa vào sử

dụng nhằm nâng cao chất lượng dạy học. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số hạn chế cần được nghiên cứu, xem xét và cải tiến trong công tác giảng dạy như: công tác quản lý ở cấp trường, tổ, quản lý chất lượng và hiệu quả giảng dạy, đổi mới phương pháp giảng dạy khi chuyển sang hội nhập quốc tế...

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng về quản lý thực hiện kế hoạch, chương trình giáo dục ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh

Bảng 2.1. Kết quả ý kiến đánh giá quản lý lập kế hoạch dạy học của GV

Nội dung quản lý	Mức độ quan trọng(%)				Kết quả thực hiện (%)			
	1	2	3	4	1	2	3	4
Cụ thể hoá nhiệm vụ năm học và Nghị quyết Hội đồng trường, chuyên môn	0	5,7	64,3	30,0	0	8,6	50	41,4
Xây dựng những quy định cụ thể về kế hoạch cá nhân	0	17,1	45,7	37,1	0	14,3	42,9	42,9
Tổ chức kiểm tra dân chủ nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cá nhân	0	18,6	41,4	40,0	0	20,0	35,7	44,3
Kiểm tra nhiệm vụ lập kế hoạch công tác và giảng dạy	0	12,9	45,7	41,4	0	10,0	62,9	27,1
Sử dụng kết quả kiểm tra kế hoạch để đánh giá xếp loại	0	8,6	40,0	51,4	0	14,3	50,0	35,7

Từ kết quả bảng 2.1 cho thấy, nhà trường rất quan tâm tới LKH cá nhân của GV; GV đã cụ thể hóa được một số nội dung sát với hoạt động của nhà trường. Tuy nhiên, công tác thẩm định chất lượng của bản kế hoạch và triển khai thực tiễn tại trường của bản kế

hoạch vẫn còn hạn chế.

Về mức độ quan trọng, đa số CBQL, GV được hỏi ý kiến đều cho rằng việc hiệu trưởng chỉ đạo, quản lý việc xây dựng kế hoạch DH là quan trọng và rất quan trọng. Một số ý kiến đánh giá ít quan trọng. Không có ý kiến nào cho rằng là không quan trọng.

Về mức độ thực hiện, đa số ý kiến đánh giá ở mức độ tốt và khá. Tuy vậy, một số ý kiến đánh giá trung bình và không có ý kiến nào đánh giá yếu.

2.2. Thực trạng về quản lý tổ chức, phân công chuyên môn, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng của GV ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh

Bảng 2.2. Kết quả ý kiến đánh giá về quản lý phân công giảng dạy cho GV

Nội dung QL	Mức độ quan trọng(%)				Kết quả thực hiện(%)			
	1	2	3	4	1	2	3	4
Phân công hợp lý, đúng năng lực của GV	0	21,4	40,0	38,6	0	22,9	41,4	35,7
Có điều hoà về chất lượng GV ở các lớp, khối lớp	0	12,9	45,7	41,4	0	7,1	55,7	37,1
Sau một thời gian nhất định có sự điều chỉnh lại sự phân công cho phù hợp	0	14,3	38,6	47,1	0	10	57,1	32,9
Công khai sự phân công trong toàn trường	0	11,4	47,1	41,4	0	21,4	41,4	37,1

Kết quả bảng 2.2 cho thấy tỷ lệ CBQL và GV được trung cầu ý kiến đều nhận thức được tầm quan trọng của việc quản lý phân công giảng dạy cho GV và đánh giá ở mức độ quan trọng và rất quan trọng. Về mức độ thực hiện, đa số ý kiến đánh giá ở mức độ khá, tốt, một số ít đánh giá ở mức độ trung bình. Từ thực tế trên cho thấy, hiệu trưởng nhà trường đều nhận thức được tầm quan trọng của quản lý việc phân công giảng dạy cho GV. Trong quá trình thực hiện, hiệu trưởng nhà trường quan tâm đến việc phân công hợp lý, đúng năng lực của GV; có điều hòa chất lượng GV ở các lớp, khối lớp; sau một thời gian thực hiện sự phân công, có điều chỉnh lại nếu thấy sự phân công trước đây chưa hợp lý và thực hiện tốt việc công khai sự phân công trong nhà trường. Tuy nhiên, do chất lượng GV không đồng đều nên việc điều hòa chất lượng GV vẫn còn hạn chế.

2.3. Thực trạng về quản lý mục tiêu dạy học môn Toán ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh

Bảng 2.3. Đánh giá thực trạng quản lý mục tiêu dạy học

Nội dung QL	Mức độ quan trọng(%)				Kết quả thực hiện(%)			
	1	2	3	4	1	2	3	4
1. Triển khai đến GV các văn bản của nhà trường hướng dẫn thực hiện mục tiêu dạy học của cấp học, nhiệm vụ dạy học, quy chế chuyên môn...	0	8,6	38,6	52,9	0	5,7	50,0	44,3
2. Xây dựng mục tiêu dạy học cho từng khối lớp, từng môn học dựa trên mục tiêu, nhiệm vụ của nhà trường và của ngành.	0	10	44,3	45,7	0	14,3	47,1	38,6
3. Định kỳ rà soát, kiểm tra và điều chỉnh việc thực hiện đảm bảo mục tiêu dạy học	0	22,9	35,7	41,4	0	10,0	45,7	44,3

Kết quả bảng 2.3 cho thấy, công tác triển khai đến GV các văn bản của Phòng Giáo dục và nhà trường hướng dẫn thực hiện mục tiêu dạy học của cấp học, nhiệm vụ dạy học, quy chế chuyên môn... được thực hiện khá tốt. Tuy vậy, trường thường thụ động thực hiện công tác quản lý theo sự hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp, chưa chủ động, sáng tạo trong công tác quản lý, một phần lý do là sự quán triệt thực hiện giao quyền tự chủ trong công tác quản lý ở trường phổ thông chưa được thực hiện triệt để, việc phân cấp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn chưa gắn liền với tự chủ về tài chính và nhân sự.

Công tác quản lý, kiểm tra việc thực hiện mục tiêu dạy học của GV được các trường thực hiện tương đối nghiêm túc.

2.4. Thực trạng về quản lý nội dung và phương pháp dạy học môn Toán ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh

Bảng 2.4. Bảng ý kiến đánh giá về quản lý nội dung, chương trình dạy học

Nội dung QL	Mức độ quan trọng (%)				Kết quả thực hiện (%)			
	1	2	3	4	1	2	3	4
Quản lý nội dung, chương trình dạy học	0	8,6	51,4	40,0	0	18,6	42,9	38,6

Kết quả bảng 2.4 cho thấy, việc quản lý thực hiện nội dung, chương trình dạy học đáp ứng với mục tiêu dạy học được đánh giá ở mức độ quan trọng và rất quan trọng. Kết quả thực hiện được đánh giá ở mức độ khá - tốt. Một số ý kiến đánh giá ở mức độ trung bình. Kết quả khảo sát cho thấy, nhà trường đã làm tốt công tác quản lý nội dung và chương trình dạy học. Làm tốt công tác điều hành hoạt động của tổ chuyên môn, cũng như thực hiện kiểm tra việc thực

hiện nội dung, chương trình dạy học định kỳ, đột xuất theo quy chế cơ bản, đảm bảo theo yêu cầu của ngành giáo dục. Mặt khác, chương trình dạy học phổ thông hiện hành đã được xây dựng từ hơn 10 năm, các số liệu, thông tin, sự tiến bộ của KHCN đã thay đổi.

2.5. Thực trạng về quản lý hình thức tổ chức hoạt động dạy học môn Toán ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, TP Hồ Chí Minh

Bảng 2.5. Thực trạng quản lý nội dung, chương trình dạy học

Nội dung QL	Mức độ quan trọng (%)				Kết quả thực hiện (%)			
	1	2	3	4	1	2	3	4
Quản lý nội dung, chương trình dạy học	0	8,6	51,4	40,0	0	18,6	42,9	38,6
Quản lý phương pháp dạy học môn toán	0	22,9	35,7	41,4	0	10,0	45,7	44,3
Quản lý hình thức giảng dạy môn toán	0	10	44,3	45,7	0	14,3	47,1	38,6

Kết quả khảo sát bảng 2.5 cho thấy, việc quản lý thực hiện nội dung, chương trình dạy học đáp ứng với mục tiêu dạy học được đánh giá ở mức độ quan trọng và rất quan trọng. Kết quả thực hiện được đánh giá ở mức độ khá - tốt. Một số ý kiến đánh giá ở mức độ trung bình. Kết quả khảo sát cho thấy, nhà trường đã làm tốt công tác quản lý nội dung và chương trình dạy học. Làm tốt công tác điều hành hoạt động của tổ chuyên môn, cũng như thực hiện kiểm tra việc thực hiện nội dung, chương trình dạy học định kỳ, đột xuất theo quy chế cơ bản, đảm bảo theo yêu cầu của ngành giáo dục. Mặt khác, chương trình dạy học phổ thông hiện hành đã được xây dựng từ hơn 10 năm, các số liệu, thông tin, sự tiến bộ của KHCN đã thay đổi. Ví dụ: Các số liệu về dân số, diện tích các thành phố,... đã có thay đổi. Nếu không quản lý việc thực hiện và soát cập nhật dẫn đến kiến thức học được của học sinh bị lạc hậu.

2.6. Thực trạng LKH dạy học của GV ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh

Từ kết quả bảng điều tra cho thấy, nhà trường rất quan tâm tới công tác lập kế hoạch cá nhân của GV; GV đã cụ thể hóa được một số nội dung sát với hoạt động của nhà trường. Tuy nhiên, công tác thẩm định chất lượng của bản kế hoạch và triển khai thực tiễn tại trường của bản kế hoạch vẫn còn hạn chế.

Về mức độ quan trọng, đa số CBQL, GV được hỏi ý kiến đều cho rằng việc hiệu trưởng chỉ đạo, quản lý việc xây dựng kế hoạch dạy học là quan trọng và rất quan trọng. Một số ý kiến đánh giá ít quan trọng. Không có ý kiến nào cho rằng là không quan trọng.

Về mức độ thực hiện, đa số ý kiến đánh giá ở mức độ tốt và khá. Tuy vậy, một số ý kiến đánh giá trung bình và không có ý kiến nào đánh giá yếu.

2.7. Thực trạng kiểm tra đánh giá hoạt động dạy học của GV

Số liệu khảo sát cho thấy mức độ quan trọng, đa số CBQL và GV được trưng cầu ý kiến về việc quản lý hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, của GV đều đánh giá là quan trọng hoặc rất quan trọng. Về mức độ thực hiện, đa số ý kiến cho rằng chỉ đạt ở mức độ khá.

Tổ chức kiểm tra, chấm, chữa bài của GV cho học sinh đạt hiệu quả chưa cao. Đây là công việc có vai trò quan trọng, nhằm nâng cao trách nhiệm của đội ngũ GV trong việc đánh giá kết quả học tập của học sinh. Có thực hiện tốt biện pháp này thì mới đảm bảo sự công bằng, chính xác trong đánh giá học sinh. Phân tích kết quả học tập của học sinh chưa được nhà trường quan tâm đúng mức; tuy nhiên, theo chúng tôi đây là việc làm rất cần thiết để tìm ra nguyên nhân dẫn đến chất lượng tốt ở học sinh, từ đó giúp chúng ta có biện pháp khắc phục.

3. Kết luận

Từ nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn toán ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã cho thấy bức tranh toàn cảnh về thực trạng về quản lý hoạt động dạy học môn toán ở địa phương này, từ đó cho thấy hoạt động dạy học môn toán ở các trường tiểu học huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh vẫn còn nhiều hạn chế từ việc xây dựng kế hoạch dạy học đến việc kiểm tra đánh giá, quản lý nội dung, chương trình mục tiêu hoạt động dạy học môn toán tiểu học vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu để phát triển năng lực phẩm chất của học sinh.

Tài liệu tham khảo

1. Ban chấp hành TƯ (2004), *Chỉ thị Số: 40/2004/CT-TW. Ngày 15 tháng 06 năm 2004 về việc nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục Hà nội*

2. Ban chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết Số: 29-NQ/TW, ngày 4 tháng 11 năm 2013, về việc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo đáp ứng công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã được Hội nghị Trung ương 8 khóa XI thông qua .*

3. Bộ GD&ĐT (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông. Ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Hà Nội*